

TÒA THƯỢNG THẨM CALIFORNIA, QUẬN ĐỊA CHỈ: ĐỊA CHỈ GỬI THƯ: THÀNH PHỐ VÀ SỐ ZIP: TÊN CHI NHÁNH:	DANH RIÊNG CHO TÒA <h2 style="text-align: center;">Chỉ nhằm mục đích thông tin</h2> <h2 style="text-align: center;">Không nộp lên tòa</h2>
NHÂN DÂN TIỂU BANG CALIFORNIA kiện BỊ ĐƠN:	
LỆNH BẢO VỆ HÌNH SỰ—NGOÀI BẠO LỰC GIA ĐÌNH (CLETS—CPO) (Bộ Luật Hình Sự, §§ 136.2, 136.2(i), 368(l), và 646.9(k)) LỆNH TRONG KHI <input type="checkbox"/> Bộ Luật Hình Sự, § 136.2 <input type="checkbox"/> LỆNH CHỜ PHIÊN XỬ: THAY ĐỔI SAU KHI <input type="checkbox"/> Bộ Luật Hình Sự, § 136.2(i) <input type="checkbox"/> Bộ Luật Hình Sự, § 646.9(k) KẾT ÁN: <input type="checkbox"/> Bộ Luật Hình Sự, § 368(l)	

Số vụ:

Không nộp lên tòa**1. Người bị cấm/bị cáo***Tên: *Giới tính: Nam Nữ Phi nhị giới *Chủng tộc:

*Ngày sinh: Chiều cao: Cân nặng: Màu tóc: Màu mắt:

2. Người được bảo vệ (sử dụng mẫu đơn CLETS-002)

*Tên:

3. Người được bảo vệ khác (sử dụng mẫu đơn CLETS-002)

*Tên

Quan hệ với người có tên ở khoản 2

- a. Tòa án nhận thấy rằng những người được bảo vệ khác cũng là nạn nhân của hành vi phạm tội (kết luận cần thiết cho các lệnh sau khi kết án được đưa ra theo Bộ Luật Hình Sự mục 136.2(i)(1)).
- b. Tòa án nhận thấy qua bằng chứng rõ ràng và thuyết phục rằng các nhân chứng có tên ở trên đã bị quấy rối bởi bị đơn (kết luận cần thiết cho các lệnh sau khi kết án được đưa ra theo Bộ Luật Hình Sự mục 136.2(i)(1)).

(Đối với các khoản 1, 2 và 3: Phải có thông tin có dấu sao (*) bên cạnh để thêm lệnh này vào Hệ Thống Lệnh Cấm và Bảo Vệ California. Vui lòng cung cấp mọi thông tin đã biết.)

4. Ngày hết hạn

- a. Đối với các lệnh trước phiên xử, lệnh này vẫn có hiệu lực cho đến khi có lệnh tiếp theo của tòa án. Để chấm dứt, các tòa án phải sử dụng *Thông Báo Chấm Dứt Lệnh Bảo Vệ trong Tố Tụng Hình Sự* (mẫu đơn CR-165).
- b. Đối với các lệnh sau khi kết án, lệnh này hết hạn vào (ngày): . (Các lệnh sau khi kết án theo Bộ Luật Hình Sự các mục 136.2(i) và 646.9 (k) có thể có hiệu lực đến 10 năm.)

5. Phiên Điều Trần

Quá trình tố tụng này đã diễn ra vào (ngày): lúc (giờ): tại Ban:
 bởi (viên chức tư pháp):

6. Tổng đạt trực tiếp

Bị đơn đã được trực tiếp tổng đạt một bản sao của lệnh này tại phiên tòa và không yêu cầu thêm bằng chứng tổng đạt lệnh này.

7. Tòa án thấy có lý do chính đáng để cấp lệnh bảo vệ. Xem các khoản 8–19.

Với bị đơn

- Nếu quý vị không tuân thủ những lệnh này, quý vị có thể bị kết án, ngồi tù, và/hoặc nộp phạt.



BỊ ĐƠN:	Chỉ nhằm mục đích thông tin	SỐ VỤ:	Không nộp lên tòa
---------	------------------------------------	--------	--------------------------

8. Không có súng cầm tay (súng), bộ phận súng cầm tay hay đạn dược

- a. Bị đơn không được làm chủ, sở hữu, mua hoặc cố gắng mua, nhận hoặc cố gắng nhận, hoặc bằng bất kỳ cách nào khác lấy bất kỳ súng cầm tay (súng), bộ phận súng cầm tay (có nghĩa là hộp khóa nòng, khung hoặc bất kỳ vật dụng nào mà có thể được sử dụng hoặc dễ dàng làm thành hộp khóa nòng hoặc khung; xem Bộ Luật Hình Sự mục 16531), hoặc đạn dược. Việc sở hữu súng cầm tay, bộ phận súng cầm tay hoặc đạn dược trong khi lệnh này có hiệu lực có thể khiến bị đơn bị truy tố cấp tiểu bang hoặc liên bang và có thể còn bị ngồi tù và/hoặc phạt tiền.
- b. Đối với các lệnh được đưa ra theo Bộ Luật Hình Sự, mục 136.2: Trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được lệnh này, bị đơn phải nộp cho cơ quan thi hành luật địa phương, hoặc bán cho hoặc lưu trữ với một đại lý súng được cấp phép, bất kỳ súng cầm, các bộ phận súng cầm tay và đạn dược nào thuộc quyền sở hữu của bị đơn hoặc trong quyền sở hữu hoặc kiểm soát trực tiếp của bị đơn. Trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được lệnh này, bị đơn phải nộp biên lai cho tòa án cho thấy rằng tất cả các súng cầm tay, bộ phận súng cầm tay và đạn dược đã được giao nộp, bán hoặc lưu trữ.
- c. Đối với các lệnh được ban hành theo Bộ Luật Hình Sự, các mục 368(l) hoặc 646.9(k): Trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được lệnh này, bị cáo phải nộp cho cơ quan thi hành luật địa phương, hoặc bán hoặc lưu trữ tại một đại lý súng được cấp phép, bất kỳ súng cầm tay và bộ phận súng cầm tay nào mà bị cáo sở hữu, hoặc thuộc quyền sở hữu hoặc kiểm soát trực tiếp của bị cáo. Chậm nhất vào (ngày): bị cáo phải nộp biên nhận cho tòa án cho thấy rằng tất cả các súng cầm tay và bộ phận súng cầm tay đã được nộp, bán hoặc lưu trữ.
- d. Bị cáo có thể dùng *Biên Nhận về Súng Cầm Tay, Bộ Phận Súng Cầm Tay và Đạn Dược* (mẫu đơn CR-800).
- e. Miễn Tòa án đã cấp một ngoại lệ giới hạn để chỉ cho phép mang theo súng cầm tay hay đạn dược vì lý do công việc. Xem chi tiết các lệnh trên mẫu đơn CR-850 được đính kèm.

9. Sở hữu những đồ vật bị cấm

- a. Tòa án nhận thấy bị cáo sở hữu những đồ vật bị cấm sau đây:

(1) Súng cầm tay và/hoặc bộ phận của súng cầm tay

Mô tả (ghi vào số
sê-ri, nếu biết)

Địa điểm, nếu biết

Bảng chứng tuân thủ mà
tòa án đã nhận được

(a)

(ngày):

(b)

(ngày):

(2) Đạn dược

Mô tả

Số lượng, nếu biết

Địa điểm, nếu biết

Bảng chứng tuân thủ mà
tòa án đã nhận được

(ngày):

Đánh dấu vào đây nếu liệt kê thêm các đồ vật. Liệt kê những đồ vật đó trên một tờ giấy riêng, viết "Restrained Person Has Prohibited Items" (Người Bị Cấm Sở Hữu Những Đồ Vật Bị Cấm) ở đầu tờ giấy và đính kèm vào mẫu đơn này.

- b. Tòa án ấn định một phiên điều trần xem xét vào (ngày): (giờ): (ban): để xác định bị cáo đã nộp, bán hay lưu trữ đúng cách mọi đồ vật bị cấm, bao gồm cả mọi đồ vật được liệt kê ở khoản 9a. Nếu bị cáo không tham dự phiên điều trần xem xét, tòa án có thể kết luận rằng bị cáo đã vi phạm lệnh bảo vệ và thông báo cho cơ quan thi hành luật và công tố viên về vi phạm này.

10. Không tuân thủ việc giao nộp những đồ vật bị cấm (đối với các lệnh được ban hành theo Bộ Luật Hình Sự mục 136.2)

- a. Tòa án nhận thấy rằng bị cáo đã không tuân thủ đầy đủ các lệnh được cấp trước đây vào (ngày):
Tòa án đã không nhận được biên nhận hay bảng chứng tuân thủ về tất cả những đồ vật được ghi ở khoản 9a.
- b. Tòa án sẽ ngay lập tức thông báo cho cơ quan thi hành luật sau đây về vi phạm này (cơ quan hoặc các cơ quan thi hành luật):
- c. Tòa án sẽ ngay lập tức thông báo cho cơ quan công tố sau đây về vi phạm này (cơ quan công tố):

11. Không có áo giáp

Bị đơn không được làm chủ, sở hữu hoặc mua bất kỳ áo giáp nào (được định nghĩa trong Bộ Luật Hình Sự, mục 16288). Bị đơn phải từ bỏ bất kỳ áo giáp nào mà họ sở hữu.

12. Không được khuyên can nạn nhân hay nhân chứng (đối với các lệnh trước phiên xử theo Bộ Luật Hình Sự mục 136.2(a)(1))

Bị đơn không được cố gắng hay thực tế ngăn cản hoặc khuyên can bất kỳ nạn nhân hoặc nhân chứng nào tham gia phiên điều trần, làm chứng hoặc báo cáo cho bất kỳ cơ quan hoặc cán bộ thi hành luật nào.



BỊ ĐƠN:	Chỉ nhằm mục đích thông tin	SỐ VỤ:	Không nộp lên tòa
---------	------------------------------------	--------	--------------------------

13. Không lấy địa chỉ (đối với các lệnh được đưa ra theo Bộ Luật Hình Sự mục 136.2)

- a. Bị đơn không được thực hiện hành động nào để có được địa chỉ hoặc vị trí của những người được bảo vệ hoặc thành viên gia đình, người chăm sóc hoặc người giám hộ của họ, trừ khi có lý do chính đáng.
- b. Tòa án thấy có lý do chính đáng để không đưa ra lệnh này.

14. Lệnh không bạo hành

Bị đơn không được quấy rối, đánh đập, đe dọa, tấn công (tình dục hoặc cách khác), đánh, theo dõi, rình rập, quấy rối, phá hủy hoặc gây thiệt hại cho tài sản cá nhân hoặc bất động sản, làm xáo trộn sự yên bình, giám sát, làm phiền bằng điện thoại hoặc các phương tiện điện tử khác (kể cả liên lạc nhiều lần), mạo danh (trên internet, điện tử hoặc cách khác), hoặc ngăn chặn sự di chuyển của những người được bảo vệ có tên trong các khoản 2 và 3.

15. Lệnh cấm liên lạc

Bị đơn không được liên lạc với những người được bảo vệ có tên trong các khoản 2 và 3, trực tiếp hoặc gián tiếp, bằng bất kỳ phương tiện nào, kể cả qua điện thoại, thư tín, email hoặc các phương tiện điện tử khác, hoặc thông qua bên thứ ba. Việc liên lạc thông qua luật sư theo các hạn chế hợp lý do tòa án đặt ra không vi phạm lệnh này.

16. Lệnh tránh xa

Bị đơn phải cách xa ít nhất _____ yard đối với người được bảo vệ và

- a. Người được bảo vệ
- b. Người được bảo vệ: Nhà nơi làm việc hoặc chỗ làm xe
- c. Người được bảo vệ khác ở khoản 3
- d. Địa điểm khác:

17. Ngoại lệ

Bị đơn có thể tiếp xúc hòa bình với những người được bảo vệ có tên ở các khoản 2 và 3, như một ngoại lệ đối với các lệnh cấm liên lạc hoặc tránh xa trong các khoản 15 và 16 của lệnh này, chỉ nhằm mục đích trao đổi trẻ em an toàn và thăm con theo lệnh của tòa án như đã nêu trong

- a. lệnh tòa án về gia đình, vị thành niên hoặc chứng thực di chúc trong (số vụ):
được cấp vào (ngày):
- b. lệnh tòa án về gia đình, vị thành niên hoặc chứng thực di chúc được đưa ra sau ngày lệnh này được ký.

Những người bị cấm và người được bảo vệ phải luôn mang theo bản sao có chứng thực của lệnh được cấp gần đây nhất bởi tòa án gia đình, vị thành niên hoặc chứng thực di chúc.

18. Giám sát điện tử

Bị đơn phải được đưa vào giám sát điện tử trong (ghi rõ khoảng thời gian):

(Không quá một năm kể từ ngày ra lệnh này. Bộ Luật Hình Sự, § 136.2(a)(1)(G)(iv), (i)(3).)

19. Các lệnh khác

Được thực thi vào (ngày): _____

Viên Chức Tư Pháp



BỊ ĐƠN: Chỉ nhằm mục đích thông tin	SỐ VỤ: Không nộp lên tòa
--	---------------------------------

Hướng Dẫn cho Cơ Quan Thi Hành Luật

1. Ngày Bắt Đầu và Ngày Chấm Dứt Lệnh

Lệnh này bắt đầu vào ngày lệnh được một viên chức tư pháp đưa ra.

Lệnh này kết thúc theo như yêu cầu ở khoản 4 trên trang 1 của lệnh này.

- Các lệnh theo Bộ Luật Hình Sự mục 136.2(a) có hiệu lực bao lâu mà tòa án có thẩm quyền xét xử vụ việc. Chúng không có hiệu lực sau khi áp dụng trát bắt giam vào nhà giam quận hoặc nhà tù tiểu bang. (*People v. Stone* (2004) 123 Cal.App.4th 153.)
- Các lệnh được đưa ra theo Bộ Luật Hình Sự các mục 136.2(i)(1) và 646.9(k) có hiệu lực lên đến 10 năm và có thể được tòa án đưa ra cho dù bị đơn bị kết án tù tiểu bang, phạt ngồi tù ở quận hay bị giám sát bắt buộc hoặc nếu việc tuyên án tù bị đình chỉ và bị cáo bị quản chế.
- Để chấm dứt lệnh bảo vệ này, các tòa án nên sử dụng, *Thông Báo Chấm Dứt Lệnh Bảo Vệ trong Tố Tụng Hình Sự* (mẫu đơn CR-165).

2. Thực Thi Lệnh này ở California

- Lệnh này phải được thực thi tại California bởi bất kỳ cơ quan thi hành luật nào mà đã nhận được lệnh hoặc được trình bản sao của lệnh này hoặc đã xác minh sự tồn tại của lệnh này trên Hệ Thống Viễn Thông Thi Hành Luật California (CLETS).
- Cảnh sát hoặc viên chức thực thi pháp luật phải xác định trước tiên xem người bị cấm có được thông báo về lệnh hay không. Nếu không thể xác minh được việc thông báo, người bị cấm phải được thông báo về các điều khoản của lệnh. Nếu người bị cấm không tuân thủ lệnh, cảnh sát phải thực thi lệnh đó. (Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự, § 527.12.)

3. Các Lệnh Mâu Thuẫn—Ưu Tiên Thi Hành

Nếu có nhiều hơn một lệnh cấm được đưa ra để bảo vệ người được bảo vệ khỏi người bị cấm, các lệnh đó phải được thi hành theo mức độ ưu tiên như sau (xem Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự, § 527.12(d)(2); Bộ Luật Hình Sự, mục § 136.2 và Bộ Luật Gia Đình, các mục 6383(h)(2), 6405(b)):

- **Lệnh Bảo Vệ Khẩn Cấp (Emergency Protective Order, EPO):** Nếu một trong các lệnh là *Lệnh Bảo Vệ Khẩn Cấp* (mẫu đơn EPO-001), các điều khoản (như lệnh tránh xa) mà hạn chế hơn so với các lệnh cấm hoặc lệnh bảo vệ khác, phải được thi hành. Các điều khoản của một lệnh khác mà không mâu thuẫn với EPO cũng phải được thi hành.
- **Lệnh Cấm Liên Lạc:** Nếu lệnh cấm/bảo vệ bao gồm lệnh cấm liên lạc, lệnh cấm liên lạc cũng phải được thi hành. Khoản 15 là ví dụ về lệnh cấm liên lạc.
- **Lệnh Bảo Vệ Hình Sự (Criminal Protective, Order, CPO):** Nếu không có lệnh nào bao gồm EPO hoặc lệnh cấm liên lạc, CPO gần đây nhất phải được thi hành (Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự, § 527.12(d)(2); Bộ Luật Gia Đình các mục 6383(h)(2), 6405(b).) Ngoài ra, một CPO được đưa ra trong một vụ án hình sự liên quan đến các cáo buộc bạo lực gia đình, Bộ Luật Hình Sự các mục 261, 261.5 hoặc 262 trước đây, hoặc các cáo buộc yêu cầu đăng ký tội phạm tình dục phải được thi hành đối với bất kỳ lệnh nào của tòa án dân sự. (Bộ Luật Hình Sự mục 136.2(e)(2).) Tất cả các điều khoản trong lệnh của tòa án dân sự không mâu thuẫn với CPO cũng phải được thi hành.
- **Lệnh Cấm Dân Sự:** Nếu có nhiều hơn một lệnh cấm dân sự (ví dụ: bạo lực gia đình, vị thành niên, lạm dụng người cao tuổi, quấy rối dân sự), lệnh được đưa ra cuối cùng phải được thi hành. Các điều khoản mà không mâu thuẫn với lệnh cấm dân sự gần đây nhất cũng phải được thi hành.